

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: PHÒNG KHÁM ĐA KHOA TÂM PHÚC KRÔNG PẮK THUỘC CÔNG TY TNHH PHÒNG KHÁM ĐA KHOA TÂM PHÚC KRÔNG PẮK.
2. Địa chỉ: 119-121, đường Giải Phóng, Thôn Phước An 9, Xã Krông Pắc, Tỉnh Đắk Lắk
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Từ 7h00 đến 20h00, hàng ngày
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề              | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh | Vị trí chuyên môn                                                                                                  | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|-----------|-----------------------------------------------|--------------------------------|------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | Bảo Ngọc  | 008621/ĐL-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa. | Toàn thời gian Từ 7h00 – 20h00, T2, T3, T4, T5, T6, T7, CN | Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, Bác sĩ - Trưởng bộ phận chuyên môn Nhi khoa- Khám, chữa bệnh Nhi khoa. |                                                                          |         |

I. PHÒNG KHÁM NỘI – CẤP CỨU

|   |               |                |                                       |                                                            |                                                                                                         |  |  |
|---|---------------|----------------|---------------------------------------|------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 1 | Trần Thị Thảo | 003555/PY-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội. | Toàn thời gian Từ 7h00 – 20h00, T2, T3, T4, T5, T6, T7, CN | Bác sĩ Trưởng bộ phận chuyên môn phòng khám Nội – Cấp cứu . Khám chữa bệnh Nội khoa – Cấp cứu. Bác sỹ - |  |  |
|---|---------------|----------------|---------------------------------------|------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|



|   |                    |                  |                               |                                                                     |                                                                                    |                                                                     |  |
|---|--------------------|------------------|-------------------------------|---------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|--|
|   |                    |                  |                               |                                                                     | Thực hiện nhiệm vụ Siêu âm – Đọc kết quả điện tim                                  |                                                                     |  |
| 2 | Phan Thị Minh Thảo | 001209/HCM-GPHN  | Chuyên khoa Nội khoa.         | Toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T2, T3, T4, T5, T6,<br>T7, CN | Bác sĩ – Khám chữa bệnh Nội khoa – Cấp cứu. Thực hiện nhiệm vụ Siêu âm.            |                                                                     |  |
| 3 | Vũ Thị Hải Yến     | 009490/ĐNA-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa  | Toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T2, T3, T4, T5, T6,<br>T7, CN | Bác sỹ - Khám chữa bệnh Nội khoa – Cấp cứu. Thực hiện nhiệm vụ Chẩn đoán hình ảnh. |                                                                     |  |
| 4 | Hà Thị Thảo        | 010366/ĐL - CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa | Toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T2, T3, T4, T5, T6,<br>T7, CN | Bác sĩ – Khám chữa bệnh Nội khoa – Cấp cứu. Thực hiện nhiệm vụ tư vấn tiêm chủng.  |                                                                     |  |
| 5 | Lê Thị Diễm Hương  | 0004229/ĐL-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa | Toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T2, T3, T4, T5, T6,<br>T7, CN | Bác sĩ – Khám chữa bệnh Nội khoa – Cấp cứu. Thực hiện đọc kết quả điện tim         |                                                                     |  |
| 6 | Đỗ Văn Huy         | 001012/ĐL-CCHN.  | Khám bệnh, chữa bệnh Nội.     | Không toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00<br>T6, T7, CN               | Bác sĩ – Khám chữa bệnh Nội khoa – Cấp cứu.                                        | Phòng khám đa khoa Tâm Phúc Ea Kar, Từ 7h00 – 20h00, T2, T3, T4, T5 |  |
| 7 | Cao Thị Huế        | 000975/ĐL-GPHN   | Chuyên khoa Nội khoa.         | Không toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00<br>CN                       | Bác sĩ – Khám chữa bệnh Nội khoa – Cấp cứu.                                        | Trường Đại học Tây Nguyên, Nguyên từ 7h00 – 11h30 và 13h30 – 17h00, |  |

|    |                          |                    |                                                                                                        |                                                                          |                                                                                                 |                                                                                                                              |  |
|----|--------------------------|--------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    |                          |                    |                                                                                                        |                                                                          |                                                                                                 | T2, T3, T4, T5,<br>T6, T7                                                                                                    |  |
| 8  | Nguyễn Thị Hồng<br>Duyên | 010581/ĐL-<br>CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh Nội.                                                                              | Không toàn thời<br>gian<br>Từ 7h00 – 20h00<br>T7, CN và các ngày<br>nghỉ | Bác sĩ – Khám<br>chữa bệnh Nội khoa<br>– Cấp cứu.                                               | Bệnh viện đa<br>khoa Vùng Tây<br>Nguyên từ 7h00<br>– 11h30 và<br>13h30 – 17h00,<br>T2, T3, T4, T5,<br>T6 và các ngày<br>trực |  |
| 9  | Nguyễn Hạnh My           | 000117/ĐL-<br>CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh Nội<br>tổng hợp                                                                   | Không toàn thời<br>gian<br>Từ 7h00 – 20h00<br>T7, CN và các ngày<br>nghỉ | Bác sĩ – Khám<br>chữa bệnh Nội khoa<br>– Cấp cứu.                                               | Trường Đại học<br>Tây Nguyên, từ<br>7h00 – 11h30 và<br>13h30 – 17h00,<br>T2, T3, T4, T5,<br>T6                               |  |
| 10 | Nguyễn Thanh Hiệp        | 008995/ĐL-<br>CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh<br>chuyên khoa Nội.                                                               | Không toàn thời<br>gian<br>Từ 7h00 – 20h00<br>T7, CN và các ngày<br>nghỉ | Bác sĩ – Khám<br>chữa bệnh Nội khoa<br>– Cấp cứu. Thực<br>hiện nhiệm vụ Đọc<br>kết quả điện tim | Trường Đại học<br>Tây Nguyên, từ<br>7h00 – 11h30 và<br>13h30 – 17h00,<br>T2, T3, T4, T5,<br>T6                               |  |
| 11 | Nguyễn Văn Viên          | 001762/ĐL-<br>GPHN | Chuyên khoa Hồi sức cấp<br>cứu                                                                         | Không toàn thời<br>gian<br>Từ 7h00 – 20h00<br>T7, CN và các ngày<br>nghỉ | Bác sĩ – Khám<br>chữa bệnh Nội khoa<br>– Cấp cứu.                                               | Bệnh viện đa<br>khoa Vùng Tây<br>Nguyên từ 7h00<br>– 11h30 và<br>13h30 – 17h00,<br>T2, T3, T4, T5,<br>T6 và các ngày<br>trực |  |
| 12 | Tưởng Thị Luyến          | 000580/BP-<br>CCHN | Thực hiện theo QĐ<br>41/2005/QĐ-BNV ngày<br>22/4/2005 của bộ trưởng bộ<br>nội vụ về việc ban hành tiêu | Toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T2, T3, T4, T5, T6,<br>T7, CN      | Điều dưỡng viên<br>phòng khám Nội.                                                              |                                                                                                                              |  |

|    |                          |                     |                                                          |                                                                     |                                    |  |  |
|----|--------------------------|---------------------|----------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|------------------------------------|--|--|
|    |                          |                     | chuẩn, nghiệp vụ các ngạch<br>viên chức y tế điều dưỡng. |                                                                     |                                    |  |  |
| 13 | Nguyễn Thị Sương         | 001485/ĐL-<br>GPHN  | Điều dưỡng                                               | Toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T2, T3, T4, T5, T6,<br>T7, CN | Điều dưỡng viên<br>phòng khám Nội. |  |  |
| 14 | Nguyễn Thị Kiều<br>Trang | 001828/ĐNA-<br>GPHN | Điều dưỡng                                               | Toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T2, T3, T4, T5, T6,<br>T7, CN | Điều dưỡng viên<br>phòng khám Nội. |  |  |

## II. PHÒNG KHÁM NGOẠI – TIỂU PHẪU

|   |                  |                     |                                                                                                  |                                                                           |                                                                                                                         |                                                                                                                                  |                 |
|---|------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 1 | Bùi Tiến Hậu     | 002768/ĐNO-<br>CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa<br>khoa - Khám bệnh, chữa<br>bệnh chuyên khoa Chấn<br>thương chỉnh hình. | Toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T2, T3, T4, T5, T6,<br>T7           | Bác sĩ CKI -<br>Trưởng bộ phận<br>chuyên môn Ngoại<br>khoa – Tiểu phẫu.<br>Khám chữa bệnh<br>Ngoại khoa – Tiểu<br>phẫu. | Phòng khám đa<br>khoa Tâm Phúc<br>Ea Kar, 7h00 –<br>20h00, CN                                                                    |                 |
| 2 | Vũ Hoàng Nam     | 002574/ĐNO-<br>CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa<br>khoa - Khám bệnh, chữa<br>bệnh chuyên khoa Chấn<br>thương chỉnh hình. | Toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T2, T3, T4, T5, T6<br>T7, CN        | Bác sĩ CKI – Khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>Ngoại khoa – Tiểu<br>phẫu.                                                      |                                                                                                                                  |                 |
| 3 | Phạm Trọng Vượng | 016245/NA-<br>CCHN  | Khám chữa bệnh Ngoại<br>khoa.                                                                    | Toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T2, T3, T4, T5, T6,<br>T7, CN       | Bác sĩ - Khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>Ngoại khoa – Tiểu<br>phẫu.                                                          |                                                                                                                                  |                 |
| 5 | Đào Anh Nguyên   | 008050/ĐL-<br>CCHN  | Khám chữa bệnh Ngoại<br>khoa.                                                                    | Không toàn thời<br>gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T7, CN và các ngày<br>nghỉ | Bác sĩ CKI – Khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>Ngoại khoa – Tiểu<br>phẫu.                                                      | Trung tâm y tế<br>huyện Cư M'Gar<br>Sáng: 07h00-<br>11h30 và chiều:<br>13h30-17h00,<br>T2, T3, T4, T5,<br>T6 và các ngày<br>trực |                 |
| 6 | Nguyễn Thành Nam | 009841/ĐL-          | Khám chữa bệnh chuyên                                                                            | Không toàn thời                                                           | Bác sĩ CKI – Khám                                                                                                       | Bệnh viện đa                                                                                                                     | <b>Bảo tăng</b> |

|   |                    | CCHN                | khoa Ngoại                                                                                                                                | gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T7, CN và các ngày<br>nghỉ              | bệnh, chữa bệnh<br>Ngoại khoa – Tiểu<br>phẫu. | khoa Buôn Ma<br>Thuột 7h00 phút<br>đến 11h30 phút<br>và 13h30 phút<br>đến 17h00 phút<br>Thứ 2,3,4,5,6 | từ<br>10/07/2026 |
|---|--------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| 7 | Đinh Thị Oanh      | 0006245/ĐL-<br>CCHN | Thực hiện theo chức năng<br>nhiệm vụ của điều dưỡng<br>quy định tại thông tư liên<br>tịch số 10/2015/TTLT-<br>BYT-BNV Ngày<br>27/05/2015. | Toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T2, T3, T4, T5, T6,<br>T7, CN | Điều dưỡng viên<br>phòng khám Ngoại.          |                                                                                                       |                  |
| 8 | Vũ Thị Thanh Huyền | 001998/ĐL-<br>GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                | Toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T2, T3, T4, T5, T6,<br>T7, CN | Điều dưỡng viên<br>phòng khám Ngoại           |                                                                                                       |                  |

### III. PHÒNG KHÁM SẢN PHỤ KHOA

|   |                      |                     |                                                                                                                                      |                                                                     |                                                                               |  |  |
|---|----------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 1 | Nguyễn Thị Thái Linh | 010356/ĐL-<br>CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh<br>chuyên khoa Phụ Sản khoa                                                                                     | Toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T2, T3, T4, T5, T6,<br>T7, CN | Bác sĩ – Trưởng bộ<br>phận chuyên môn<br>Phụ Sản - Khám<br>chữa bệnh Phụ Sản. |  |  |
| 2 | Phạm Thị Hà Anh      | 002780/ĐNO-<br>CCHN | Khám bệnh chữa bệnh đa<br>khoa – Bổ sung Chuyên<br>khoa Sản Phụ Khoa                                                                 | Toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T2, T3, T4, T5, T6,<br>T7, CN | Bác sĩ CKI – Khám<br>chữa bệnh Phụ Sản –<br>Thực hiện nhiệm vụ<br>Siêu âm.    |  |  |
| 3 | Vũ Thị Thanh Hòa     | 000468/ĐL-<br>GPHN  | Chuyên khoa Sản phụ khoa                                                                                                             | Toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T2, T3, T4, T5, T6,<br>T7, CN | Bác sĩ Khám chữa<br>bệnh Phụ Sản                                              |  |  |
| 4 | Trần Thị Ngọc Quỳnh  | 008531/ĐL-<br>CCHN  | Thực hiện theo Thông tư số<br>26/2015/TTLTBYT-BNV<br>ngày 07/10/2015 quy định<br>mã số, tiêu chuẩn chức danh<br>nghề nghiệp hộ sinh. | Toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T2, T3, T4, T5, T6,<br>T7, CN | Nữ hộ sinh phòng<br>khám Phụ Sản.                                             |  |  |

### IV. PHÒNG KHÁM NHI

|   |                   |                 |                                                                                                                                                             |                                                                     |                                                                                                            |                                                                                                                                                          |                               |
|---|-------------------|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| 1 | Bảo Ngọc          | 008621/ĐL-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa.                                                                                                                              | Toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T2, T3, T4, T5, T6,<br>T7, CN | Bác sĩ -Trưởng bộ phận chuyên môn Nhi khoa – Khám, chữa bệnh Nhi khoa – Khám sàng lọc và Tư vấn tiêm chủng |                                                                                                                                                          |                               |
| 2 | H Vy Na Kbuôr     | 010413/ĐL-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi                                                                                                                        | Toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T2, T3, T4, T5, T6,<br>T7, CN | Bác sỹ - Khám, chữa bệnh Nhi khoa.                                                                         |                                                                                                                                                          | <b>Báo tăng từ 10/07/2026</b> |
| 3 | Nguyễn Thành Nam  | 009995/ĐL-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi                                                                                                                        | Không toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T7, CN và các ngày nghỉ | Bác sỹ - Khám, chữa bệnh Nhi khoa.                                                                         |                                                                                                                                                          |                               |
| 4 | Lang Văn Sao      | 003094/ĐNO-CCHN | Khám chữa bệnh Nhi khoa                                                                                                                                     | Không toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T7, CN và các ngày nghỉ | Bác sỹ - Khám, chữa bệnh Nhi khoa.                                                                         | Bệnh viện đa khoa Vùng Tây Nguyên, T2, T3, T4, T5, T6 7h00 –11h30; 11h30-17h00. Tham gia trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện. |                               |
| 5 | Puih Plen         | 000043/BP-GPHN  | Điều dưỡng.                                                                                                                                                 | Toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T2, T3, T4, T5, T6,<br>T7, CN | Điều dưỡng phòng khám Nhi.                                                                                 |                                                                                                                                                          |                               |
| 6 | Lê Thị Như Phượng | 044585/HCM-CCHN | Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng. | Toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T2, T3, T4, T5, T6,<br>T7, CN | Điều dưỡng phòng khám Nhi.                                                                                 |                                                                                                                                                          |                               |

## V. PHÒNG KHÁM YHCT

|   |                     |                 |                                            |                                                                     |                                                                                                       |                                                                                                              |  |
|---|---------------------|-----------------|--------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 1 | Lý Thị Bình         | 1973/NT-CCHN    | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền. | Toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T2, T3, T4, T5, T6,<br>T7, CN | Bác sĩ – Trưởng bộ phận chuyên môn Y học cổ truyền. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Y học cổ truyền. |                                                                                                              |  |
| 2 | Đỗ Quang Trọng      | 0005007/GL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền. | Toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T2, T3, T4, T5, T6,<br>T7, CN | Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Y học cổ truyền.                                              |                                                                                                              |  |
| 3 | Nguyễn Thị Tiền     | 008224/DL-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y Học Cổ Truyền. | Không toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T7, CN                  | Bác sĩ – Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Y học cổ truyền.                                            | Trung tâm y tế huyện Krông Pắc, Sáng: 07h00-11h30 và chiều: 13h30-17h00, T2, T3, T4, T5, T6 và các ngày trực |  |
| 4 | Trần Thị Thùy Dung  | 010059/DL-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y Học Cổ Truyền. | Không toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T7, CN                  | Bác sĩ CKI – Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Y học cổ truyền.                                        | Trung tâm y tế huyện Krông Pắc, Sáng: 07h00-11h30 và chiều: 13h30-17h00, T2, T3, T4, T5, T6 và các ngày trực |  |
| 4 | Nguyễn Thanh Phương | 009868/DL-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y Học Cổ Truyền. | Toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T2, T3, T4, T5, T6,<br>T7, CN | Y sỹ y học cổ truyền.                                                                                 |                                                                                                              |  |
| 5 | Nguyễn Thị Hồng Hoa | 006708/DL-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y Học Cổ Truyền. | Toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T2, T3, T4, T5, T6,<br>T7, CN | Y sỹ y học cổ truyền.                                                                                 |                                                                                                              |  |

|   |                     |                  |                                                                                                                                                                                             |                                                                     |                                         |  |  |
|---|---------------------|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|--|--|
| 6 | Phạm Văn Thiện      | 010910/ĐL-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y Học Cổ Truyền.                                                                                                                                                  | Toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T2, T3, T4, T5, T6,<br>T7, CN | Y sỹ y học cổ truyền.                   |  |  |
| 7 | Đinh Thị Thanh Nga  | 011092/ĐL-CCHN   | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.                                           | Toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T2, T3, T4, T5, T6,<br>T7, CN | Điều dưỡng viên phòng y học cổ truyền . |  |  |
| 8 | Nguyễn Thị Hoài Thu | 002309/ĐNAI-CCHN | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T2, T3, T4, T5, T6,<br>T7, CN | Điều dưỡng viên phòng y học cổ truyền . |  |  |

## VI. XÉT NGHIỆM

|   |                        |                  |                   |                                                                     |                                                                                                                                                         |  |  |
|---|------------------------|------------------|-------------------|---------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 1 | Đỗ Thị Mỹ Nga          | 000038/GL-GPHN   | Xét nghiệm y học. | Toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T2, T3, T4, T5, T6,<br>T7,CN  | Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học -Người phụ trách An toàn sinh học trong phòng xét nghiệm, Trưởng phòng xét nghiệm- Thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm. |  |  |
| 2 | La Văn Ba              | 000272/ĐL - CCHN | Phòng xét nghiệm. | Toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T2, T3, T4, T5, T6,<br>T7, CN | Cử nhân xét nghiệm - Thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm.                                                                                                 |  |  |
| 3 | Nguyễn Thị Thiên Hương | 000319/ĐNO-GPHN  | Xét nghiệm y học  | Toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T2, T3, T4, T5, T6,<br>T7, CN | Cử nhân xét nghiệm - Thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm.                                                                                                 |  |  |

## VII. CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH

|   |                     |                 |                                                                                    |                                                                               |                                                                                                       |                                                                                                                 |  |
|---|---------------------|-----------------|------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 1 | Nguyễn Thị Hương An | 009622/ĐL-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh. | Toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T2, T3, T4, T5, T6,<br>T7, CN           | Bác sĩ CKI – Người phụ trách bộ phận Phòng Chẩn đoán hình ảnh -Thực hiện nhiệm vụ Chẩn đoán hình ảnh. |                                                                                                                 |  |
| 2 | Trang Thái Hòa      | 000713/ĐL-CCHN  | Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh.                                                    | Toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T2, T3, T4, T5, T6,<br>T7, CN           | Bác sĩ - Thực hiện nhiệm vụ Chẩn đoán hình ảnh.                                                       |                                                                                                                 |  |
| 3 | Nguyễn Cát Vũ       | 014886/HCM-GPHN | Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh.                                                    | Toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T2, T3, T4, T5, T6,<br>T7, CN           | Bác sĩ - Thực hiện nhiệm vụ Chẩn đoán hình ảnh.                                                       |                                                                                                                 |  |
| 4 | Đặng Minh Hoàng     | 004638/ĐL-CCHN  | Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội.                                               | Không toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T4                                | Bác sĩ - Thực hiện nhiệm vụ Siêu âm.                                                                  | Phòng khám đa khoa Tâm Phúc Ea Kar, Từ 7h00 – 20h00, T2, T3, T5, T6, T7, CN                                     |  |
| 5 | H Lat Niê           | 008794/ĐL-CCHN  | Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh.                                                    | Không toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T7, CN và ngày nghỉ bù, nghỉ trực | Bác sĩ - Thực hiện nhiệm vụ Siêu âm.                                                                  | Bệnh viện đa khoa Vùng Tây Nguyên, Sáng: 07h00-11h30 và chiều: 13h30-17h00, T2, T3, T4, T5, T6 và các ngày trực |  |
| 6 | Nguyễn Duy Phương   | 009554/ĐL-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                       | Không toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>Các ngày nghỉ                     | Bác sĩ - Thực hiện nhiệm vụ Siêu âm                                                                   | Bệnh viện trường Đại học Tây nguyên, Sáng: 07h00-11h30 và chiều: 13h30-17h00, T2, T3, T4, T5, T6 và             |  |

|   |            |                    |                                                                                                                                         |                                                                     |                                                                               |                                         |  |
|---|------------|--------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|--|
|   |            |                    |                                                                                                                                         |                                                                     |                                                                               | các ngày nghỉ<br>theo phân công<br>trực |  |
| 7 | Y Duan Niê | 010258/ĐL-<br>CCHN | Thực hiện theo thông tư số<br>26/2015/TTLT BYT-BNV<br>ngày 07/10/2015 quy định<br>mã số tiêu chuẩn chức danh<br>nghề nghiệp kỹ thuật y. | Toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T2, T3, T4, T5, T6,<br>T7, CN | Kỹ thuật viên kỹ<br>thuật hình ảnh y học<br>– Thực hiện nhiệm<br>vụ X- quang. |                                         |  |

### VIII. TIÊM CHỦNG

|   |                 |                    |                                                                                                                                                                                   |                                                                     |                                                     |  |  |
|---|-----------------|--------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|--|--|
| 1 | Lê Thị Mỹ Châu  | 007025/ĐL-<br>CCHN | Tham gia sơ cứu ban đầu,<br>khám bệnh, chữa bệnh thông<br>thường theo quy định tại<br>thông tư liên tịch số<br>10/2015/TTLT-BYT-BNV<br>Ngày 27/05/2015 của Bộ Y<br>tế, Bộ Nội vụ. | Toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T2, T3, T4, T5, T6,<br>T7, CN | Y sỹ Phụ trách tư<br>vấn và sàng lọc tiêm<br>chủng. |  |  |
| 2 | Châu Thị Thịnh  | 003515/ĐL-<br>CCHN | Quy định tại Quyết định số<br>41/2005/QĐ-BNV ngày<br>22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ<br>nội vụ về việc ban hành tiêu<br>chuẩn nghiệp vụ các ngạch<br>viên chức y tế điều dưỡng.        | Toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T2, T3, T4, T5, T6,<br>T7, CN | Điều dưỡng viên<br>phòng tiêm chủng.                |  |  |
| 3 | Nguyễn Thị Diễm | 001597/ĐL-<br>GPHN | Điều dưỡng                                                                                                                                                                        | Toàn thời gian<br>Từ 7h00 – 20h00,<br>T2, T3, T4, T5, T6,<br>T7, CN | Điều dưỡng viên<br>phòng tiêm chủng.                |  |  |

**Ghi chú:** Phòng khám sắp xếp nhân lực làm việc đúng theo bộ luật Lao động, 08 giờ/ngày, 06 ngày/tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo Phòng khám sắp xếp

Krông Pắc, ngày 12 tháng 07 năm 2026

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ  
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**



**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
*Bản Ngạc*